**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TRẠNG NGỮ CHỈ NGUYÊN NHÂN, MỤC ĐÍCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được trạng ngữ chỉ nguyên nhân, mục đích.

- Biết phân biệt và sử dụng đúng trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích

- Đặt được câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích

- Năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài học.

- HS: SGK, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4p)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi” Hộp quà bí mật” để khởi động bài học.  + Câu 1: Trạng ngữ chỉ thời gian trả lời cho câu hỏi nào?  + Câu 2: Muốn tìm trạng ngữ chỉ nơi chốn em làm thế nào?  + Câu 3: Tìm trạng ngữ trong câu sau?  Dưới sân trường, hoa phượng nở đỏ rực.  + Câu 4: Trạng ngữ thường đửng ở vị trí nào trong câu?  - GV Nhận xét, tuyên dương và giới thiệu vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời….  + Trả lời….  + Trạng ngữ chỉ nơi chốn: Dưới sân trường  + Trạng ngữ thường đứng ở đầu câu  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức (15p)**  - Mục tiêu: Biết được thế nào là trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích. Đặt được câu hỏi để tìm hai loại trạng ngữ này.  - Cách tiến hành: | |
| **\* Tìm hiểu về trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích**  - GV mời HS đọc yêu cầu và nội dung bài 1 H: Bài 1 yêu cầu gì?  Bài 1: Tìm trạng ngữ của mỗi câu sau và cho biết chúng bổ sung thông tin gì cho câu.  a. Nhờ chuyến đi cùng bố, cậu bé hiểu được  lí do bố cậu yêu quý và kính trọng thầy giáo  cũ của mình.  b. Vì đã cống hiến đời mình cho Tổ quốc, các liệt sĩ được nhân dân đời đời ghi ơn.  c. Để ghi nhớ công ơn của các thương binh liệt sĩ, trường em đã tổ chức hoạt động đền ơn đáp nghĩa.  - GV nhắc lại nội dung bài 1 sau đó yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu bài 1 ( 3’)  - GV quan sát, hỗ trợ các nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày bài làm nhóm mình, nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  H: Các trạng ngữ em vừa tìm đứng ở vị trí nào trong câu?  H: Trạng ngữ trong câu nào chỉ nguyên nhân?  H: Trạng ngữ câu nào chỉ mục đích?  - GV nhận xét, kết luận  Bài 2. Đặt câu hỏi cho mỗi trạng ngữ vừa tìm được ở bài tập 1.  M: *Nhờ đâu* cậu bé hiểu được lí do bố cậu yêu quý và kính trọng thầy giáo cũ của mình?  - GV mời đại diện nhóm trình bày, bổ sung  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm.  H: Để tìm trạng ngữ chỉ nguyên nhân, em dùng câu hỏi nào?  H: Muốn tìm trạng ngữ chỉ mục đích, em dùng câu hỏi nào?  - GV nhận xét, rút ra ghi nhớ:  - GV lưu ý HS: Phân biệt hai loại trạng ngữ này. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1, lớp lắng nghe đọc thầm theo bạn.  - HS trả lời  - HS làm việc theo nhóm 4  -  Đại diện HS trình bày, nhận xét, bổ sung  a. Trạng ngữ: *Nhờ chuyến đi cùng bố,* bổ sung thông tin về nguyên nhân của sự việc “lí do bố cậu yêu quý và kính trọng thầy giáo cũ của mình”.  b. Trạng ngữ: *Vì đã cống hiến đời mình cho Tổ quốc,* bổ sung thông tin về nguyên nhân của sự việc “các liệt sĩ được nhân dân đời đời ghi ơn”.  c. Trạng ngữ: *Để ghi nhớ công ơn của các thương binh liệt sĩ*, bổ sung thông tin về mục đích của hoạt động ‘trường em đã tổ chức hoạt động đền ơn đáp nghĩa”  - Các trạng ngữ vừa tìm đúng ở đầu câu.  - Trạng ngữ câu a, câu b chỉ nguyên nhân  - Trạng ngữ câu c chỉ mục đích  - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu, đọc mẫu, làm bài theo nhóm đôi  - Đại diện các nhóm trình bày.  b. *Vì sao*, các liệt sĩ được nhân dân đời đời ghi ơn?  c. Trường em đã tổ chức hoạt động đền ơn đáp nghĩa *để làm gì*?  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS trả lời, nhận xét, bổ sung  - 3-4 HS đọc lại ghi nhớ trong SGK |
| **3. Luyện tập, thực hành (13p)**  - Mục tiêu:  + Tìm được trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích trong các câu văn.  + Phân biệt và sử dụng đúng trạng ngữ chỉ nguyên nhân và trạng ngữ chỉ mục đích  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 3. Tìm trạng ngữ trong mỗi câu dưới đây và xếp vào nhóm thích hợp.**  a. Nhờ nguồn nước trong lành, cánh đồng trở nên xanh mướt.  b. Để viết được bài văn hay, chúng ta cần đọc nhiều sách, truyện.  c. Nhằm giúp học sinh có trải nghiệm thực tế, nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động dã ngoại.  d. Vì có vẻ đẹp hùng vĩ và thơ mộng, Tây Bắc đã trở thành điểm đến của khách du lịch trong và ngoài nước.  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc theo nhóm 2  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu bài, lớp đọc thầm  - Các nhóm tiến hành thảo luận  - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận. |
| **Bài tập 4: Chọn vì, để hoặc nhờ thay cho ô vuông trong mỗi câu sau:**  a. ? mở rộng kiến thức, chúng ta cần đọc nhiều sách.  b. ? bác lao công, trường lớp lúc nào cũng sạch sẽ.  c. ? mưa bão, nhiều cây cối bị gãy, đổ.  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân, viết vào vở 3 câu trên  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.  - GV nhận xét, tuyên dương chung.  **Bài tập 5.**  - Mời HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm nhóm đôi  - GV mời một số nhóm trình bày, nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  H: Khi đặt câu theo tranh em cần lưu ý điều gì?  - GV nhắc nhở lưu ý HS khi đặt câu, viết câu. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.  + HS làm bài vào vở.  a. *Để* mở rộng kiến thức, chúng ta cần đọc nhiều sách.  b. *Nhờ* bác lao công, trường lớp lúc nào cũng sạch sẽ.  c. *Vì* mưa bão, nhiều cây cối bị gãy, đổ.  + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm yêu càu bài  - HS đặt câu cho nhau nghe và chỉ rõ trạng ngữ trong câu mình vừa đặt  - HS trình bày bài làm  + Tranh 1. Để rau xanh tốt, Mai rất chăm tưới nước và bắt sâu.  + Tranh 2. Nhằm giữ cho bãi biển sạch đẹp, mọi người đã thu nhặt hết rác bẩn rơi vãi.  +Tranh 3. Để khỏe mạnh, chúng ta phải chăm tập thể dục.  - Khi đặt câu theo tranh em lưu ý đặt câu theo nội dung bức tranh, viết đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm,.. |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm (3p)**  - Mục tiêu: Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  Chọn đáp án đúng:  + Câu 1. Trạng ngữ trong câu *Để mài cho răng mòn đi,* chuột gặm các đồ vật cứng.” là trạng ngữ chỉ:   1. Trạng ngữ nguyên nhân 2. Trạng ngữ chỉ mục đích. 3. Trạng ngữ chỉ thời gian 4. Trạng ngữ chỉ nơi chốn.   + Câu 2. Trạng ngữ thường được ngăn cách với bộ phận chính của câu bởi:   1. Dấu chấm. 2. Dấu phảy. 3. Dấu hai chấm. 4. Dấu hỏi.   - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------